

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2020

*Về việc “Tranh chấp ly hôn
và nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA , TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Văn Tùng

Bà Ca Dá Thị Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Đồng – Thư ký của Tòa án nhân dân BA , tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA , tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Thành Chế Trọng Triết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện BA , tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2020/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Chamaléa TH, sinh năm 1986. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐB, xã PT, huyện BA , tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Bà Đinh Thị Nhì - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Pinăng Tr, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TC2, xã PT, huyện BA , tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/4/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án chị Chamaléa TH trình bày:

Chị và anh Pinăng Tr chung sống với nhau vào năm 2010 có giấy đăng ký kết hôn ngày 26/7/2010, tại Ủy ban nhân dân xã PT sau đó hai người làm ăn sinh sống tại thôn ĐB, xã PT cho đến nay. Trong cuộc sống gia đình vợ, chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh

Tr nhiều lần uống rượu về nhà đánh, chửi chị TH. Từ tháng 06/ 2019 đến nay hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, vì vậy chị làm đơn yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr.

- Về con chung: Chị TH và anh Tr có một người con chung là Chamaléa Phạm T sinh ngày 28/02/2012. Nếu phải giải quyết ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án nhiều lần Tòa án nhân dân huyện BA đã gửi giấy báo triệu tập anh Pinăng Tr đến giải quyết vụ việc ly hôn với chị Chamaléa TH, nhưng anh Tr không chấp hành nhiều lần vắng mặt không có lý do. Biên bản xác minh ngày 19/5/2020 tại Ủy ban nhân dân xã PT cho thấy hiện nay anh Tr vẫn có mặt ở địa phương, vì vậy từ ngày 24/4/2020 đến ngày 19/5/2020, Tòa án huyện BA đã kết hợp với chính quyền địa phương xã PT, niêm yết giấy báo và các văn bản tố tụng nơi anh Tr sinh sống để anh Tr biết đến Tòa án giải quyết vụ việc, do anh Tr cố tình vắng mặt nên Tòa án không có lời khai của anh Tr và không tiến hành hòa giải được.

Mặc dù không có mặt tại phiên tòa, nhưng bà Đinh Thị Nhì đã gửi bản luận cứ bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho chị Chamaléa TH, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị TH được ly hôn với anh Pinăng Tr và giao cháu Chamaléa Phạm Trương cho chị TH được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không buộc anh Pinăng Tr phải cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị TH, các vấn đề khác chị TH không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BA phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ việc Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại khoản 1 Điều 51 và Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với đương sự chị Chamaléa TH đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định. Anh Pinăng Tr chưa thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình như không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không chấp hành các quyết định của Tòa án nhiều lần vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đã áp dụng khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Tr là có căn cứ.

Bà Đinh Thị Nhì có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử đã áp dụng khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Nhì là đúng quy định.

- Về quan hệ pháp luật: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn và nuôi con, anh Pinăng Tr, hiện đang làm ăn sinh sống tại xã PT, huyện BA nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện BA được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chamaléa TH và anh Pinăng Tr chung sống với nhau vào năm 2010 có giấy đăng ký kết hôn ngày 26/7/2010, tại Ủy ban nhân dân xã PT, sau đó hai người làm ăn sinh sống tại thôn ĐB xã PT. Trong cuộc sống gia đình vợ, chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh Tr nhiều lần uống rượu về đánh, chửi chị TH. Từ tháng 06/2019 đến nay hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và chị TH có yêu cầu giải quyết ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị TH được ly hôn với anh Tr.

- Về con chung: Chị TH và anh Tr có một người con chung là cháu Chamaléa Phạm T sinh ngày 28/02/2012, hiện nay cháu T đang ở cùng với chị TH. Tại phiên tòa chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị TH theo quy định tại các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Chamaléa TH không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Chamaléa TH là người dân tộc thiểu số sống ở xã PT là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị TH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngày 22/4/2020 chị Chamaléa TH làm đơn đến Tòa án huyện BA yêu cầu giải quyết cho được ly hôn với anh Pinăng Tr, Tòa án huyện BA đã áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Do anh Tr đã vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, vì vậy Tòa án nhân dân huyện BA đã áp dụng khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bà Đinh Thị Nhi có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử đã áp dụng khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bà Đinh Thị Nhi là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1 Về quan hệ hôn nhân:

Chị Chamaléa TH và anh Pinăng Tr chung sống với nhau vào năm 2010 có giấy đăng ký kết hôn ngày 26/7/2010, tại Ủy ban nhân dân xã PT, sau đó hai người làm ăn sinh sống tại thôn ĐB xã PT. Trong cuộc sống gia đình vợ, chồng sống với nhau không được hòa thuận thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh Tr nhiều lần uống rượu về nhà đánh, chửi chị TH. Từ tháng 06/2019 đến nay hai người đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ

chồng đã đến mức trầm trọng, đến nay chị TH có yêu cầu ly hôn thì căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị TH được ly hôn với anh Tr.

2.2 Về yêu cầu nuôi con chung:

Chị TH và anh Tr có một người con chung là Chamaléa Phạm T sinh ngày 28/02/2012, hiện nay cháu T đang ở với chị TH, tại phiên tòa chị TH xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sự tự nguyện nuôi con của chị TH là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Chamaléa TH không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Chị Chamaléa TH là người dân tộc thiểu số sống ở xã PT là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị TH.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị Chamaléa TH được ly hôn với anh Pinăng Tr.

- Về yêu cầu nuôi con chung: Giao cháu Chamaléa Phạm T sinh ngày 28/02/2012 cho chị Chamaléa TH được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Pinăng Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được quyền ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung.

- Về án phí: Miễn toàn bộ khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Chamaléa TH.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện BA ;
- Chi cục THADS huyện BA ;
- Các đương sự;
- UBND xã PT;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Thiện